TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2022/QĐCNTTLH	*Tân An, ngày 07 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thùy N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà Trần Thị Thùy N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 188 đường H, phường H, thành phố T, tỉnh Long An.

- Ông A Đam Đăng H; sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 44 đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Long An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H đều xác định có hai con chung tên A Đam Đăng N1, sinh ngày 29/5/2016 và A Đam Đăng A, sinh ngày 04/9/2019.

Bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H thỏa thuận: Giao các con chung chưa thành niên tên A Đam Đăng N1, sinh ngày 29/5/2016 và A Đam Đăng A, sinh ngày 04/9/2019 cho bà Trần Thị Thùy N được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông A Đam Đăng H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 05 tháng 8 năm 2022 cho đến khi các con chung thành niên đủ mười tám tuổi.

Ông A Đam Đăng H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thùy N và ông A Đam Đăng H đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập đến.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên